TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/KDTM-ST
Ngày 30 - 7 - 2019
V/v " Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Phạm Huy Cảm.
2. Ông Hoàng Văn Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thế Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2019/TLST-KDTM ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐXX-KDTM ngày 18 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/QĐ-TA ngày 26/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHHMTV X.

Tên Công ty giao dịch viết bằng tiếng Anh: Petrolimex Laocai.LTd

Tên Công ty viết tắt: Công ty xăng dầu L/Petrolimex Laocai

Địa chỉ: Số nhà 495, đường H, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Tuấn D, chức vụ: Chủ tịch Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc Kh

(Văn bản ủy quyền ngày 24/5/2019).

Bị đơn: Công ty TNHH Nh.

Địa chỉ: Số nhà 054, đường N, phường LC, thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Nh, chức vụ: Giám đốc.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2019 và trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 01/4/2017 Công ty Xăng dầu L và Công ty TNHH Nh ký Hợp đồng mua bán xăng dầu số 233/HĐMB/2017, theo đó Công ty xăng dầu L đã bán hàng hóa cho Công ty TNHH Nh các mặt hàng gồm xăng dầu các loại và dầu mỡ nhờn từ tháng 4 năm 2017 đến 02/5/2019. Tính đến ngày 24/5/2019 Công ty TNHH Nh còn nợ Công ty Xăng dầu L số tiền là: 435.720.741 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi lăm triệu, bảy trăm hai mươi nghìn, bảy trăm bốn mươi mốt đồng)*. Số tiền hàng nợ trên của Công ty TNHH Nh là số tiền phát sinh từ tháng 12/2017 đến nay chưa thanh toán hết. Công ty xăng dầu L đã nhiều lần gửi báo nợ, làm việc trực tiếp, có văn bản yêu cầu Công ty TNHH Nh thanh toán số công nợ trên nhưng Công ty TNHH Nh không thực hiện thanh toán theo đúng cam kết.

Vì vậy Công ty xăng dầu L đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết yêu cầu Công ty TNHH Nh phải thanh toán toàn bộ số tiền hàng dư nợ là 435.720.741 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn bảy trăm bốn mươi mốt đồng)* cho Công ty xăng dầu L theo Hợp đồng mua bán xăng dầu số 233/HĐMB/2017 ngày 01/4/2017 và Biên bản đối chiếu công nợ khách hàng ngày 02/5/2019.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị đơn trình bày:

Đối với hợp đồng số 233 ngày 01/4/2017, bà Nh cho rằng người ký hợp đồng phía bên mua (bên B) không phải chữ ký của bà Nh. Tuy nhiên các biên bản đối chiếu công nợ từ năm 2017 đến ngày 02/5/2019 bà Nh xác nhận toàn bộ chữ ký của bà và con dấu của Công ty là đúng. Tính đến ngày 02/5/2019, Công ty TNHH Nh còn nợ Công ty xăng dầu L 435.720.741 đồng. Lý do chậm thanh toán là do phía Công ty làm ăn gặp nhiều khó khăn. Do vậy đề nghị nguyên đơn chấp thuận để bị đơn trả dần cho Công ty xăng dầu L mỗi tháng 20 triệu đồng vào ngày 20 hàng tháng bằng hình thức chuyển khoản.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không thành, tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Qua phần tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về mối quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Đây là tranh chấp liên quan đến hợp đồng mua bán hàng hóa phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa các tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận. Do vậy được xác định là tranh chấp về kinh doanh, thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh lào Cai.

[2]. Về nội dung:

Phía bị đơn cho rằng chữ ký trong hợp đồng số 233 ngày 01/4/2017 và phụ lục hợp đồng không phải của bà Nguyễn Thị Nh, tuy nhiên tại các biên bản đối chiếu công nợ khách hàng trong suốt thời gian từ tháng 4 năm 2017 đến ngày 02/5/2019, bà Nh đều thừa nhận khoản nợ như nguyên đơn trình bày là căn cứ vào hợp đồng số 233. Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án, ngày 10/6/2019 bà Nh đã có văn bản trình bày ý kiến xác nhận số tiền còn nợ Công ty xăng dầu L căn cứ vào hợp đồng số 233 ngày 01/4/2017. Như vậy có căn cứ xác định ngày 01/4/2017 Công ty xăng dầu L và Công ty TNHH Nh có ký Hợp đồng mua bán xăng dầu số 233/HĐMB/2017, theo đó Công ty xăng dầu L đã bán hàng hóa cho Công ty TNHH Nh các mặt hàng gồm xăng dầu các loại và dầu mỡ nhờn từ tháng 4 năm 2017 đến 02/5/2019. Hợp đồng được giao kết bằng văn bản do những người có thẩm quyền ký và đóng dấu của hai công ty, việc xác nhận nợ được phía bị đơn công nhận là đúng. Do vậy hợp đồng trên là hợp pháp. Việc bà Nh cho rằng không ký tên vào bản hợp đồng số 233 ngày 01/4/2017 là không có cơ sở.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán khoản tiền hàng là 435.720.741 đồng theo Hợp đồng mua bán xăng dầu số 233/HĐMB/2017 ngày 01/4/2017 là có căn cứ cần chấp nhận.

[3]. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu 21.480.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.714.400 đồng.

- Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 50, 55 Luật Thương mại năm 2005.

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHHMTV X.

Buộc Công ty TNHH Nh phải thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên X khoản tiền còn thiếu trong hợp đồng mua bán hàng hóa số 233/HĐMB/2017 ngày 01/4/2017 tính đến ngày 02/5/2019 là 435.720.741 đồng.

(Bốn trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi nghìn bảy trăm bốn mươi mốt đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xăng Dầu L không phải chịu án phí sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.714.400 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006078 ngày 30/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Công ty TNHH Nh phải chịu 21.428.000 đồng án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Các đương sự
- THADS; Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Đức Thịnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Các đương sự
- THADS; Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Đức Thịnh